

Bản án số: 275/2026/HS-PT
Ngày 15-9-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng An Thanh.

Các Thẩm phán: Bà Võ Thị Thanh Phương.

Bà Bùi Lan Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Chuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2026 tại Tòa án nhân dân thành phố Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 16/2026/TLPT-HS ngày 19 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo Vòng Quốc H1 và các bị cáo khác do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2025/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 7 - Đồng Nai.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Vòng Quốc H1 sinh ngày 07 tháng 3 năm 1986 tại tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp 3, xã Phú Vinh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai (nay là xã Phú Vinh, thành phố Đồng Nai); nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 7/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vòng A S2 và bà Sái Thị H4; có vợ là bà Vũ Thị Y, có 03 con (lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2024); tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 07 tháng 7 năm 2024 đến ngày 24 tháng 01 năm 2025 được bảo lãnh tại ngoại đến nay (vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xử vắng mặt).

2. Lộc Sỳ S1 sinh ngày 22 tháng 7 năm 1985 tại tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp 4, xã Phú Vinh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai (nay là xã Phú Vinh, thành phố Đồng Nai); nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 7/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lộc A T1 và bà Hồ A M; có vợ là bà Liu Kim T2, có 03 con (lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2020); tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 02 tháng 01 năm 2025 đến ngày 08 tháng 01 năm 2025 được tại ngoại và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (vắng mặt tại phiên tòa và có đơn

xin xét xử vắng mặt đề ngày 15 tháng 9 năm 2026).

3. Lã Khánh H2 sinh ngày 28 tháng 5 năm 1983 tại tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp 5, xã Phú Tân, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai (nay là xã Phú Vinh, thành phố Đồng Nai); nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 9/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lã Chấn Q và bà Phóng Sát M1; có vợ là bà Đinh Thị V; có 03 con (lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2019); tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 02 tháng 01 năm 2025 đến ngày 08 tháng 01 năm 2025 được tại ngoại và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra, có 02 bị cáo không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị và không liên quan đến kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 07 tháng 7 năm 2024, Công an huyện Định Quán (cũ), tỉnh (nay là thành phố) Đồng Nai phát hiện, bắt quả tang bị cáo Vòng Quốc H1 đang tổ chức đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá được thua bằng tiền, thu giữ 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y100 gắn SIM thuê bao số 09XXXXXXXX.

Sau đó, các bị cáo Đỗ Hằng H3, Lã Khánh H2, Tạ Sỳ L1 và Lộc Sỳ S1 đã đến cơ quan Công an đầu thú, khai nhận hành vi, giao nộp tang vật như sau:

Khi diễn ra giải bóng đá Euro 2024 và giải vô địch bóng đá Nam Mỹ, khoảng cuối tháng 06 năm 2024, bị cáo H1 được người tên là T3 (không rõ nhân thân, lai lịch) ở thành phố Hồ Chí Minh giao sử dụng, quản lý tài khoản đại lý có ký hiệu “ujmttg00” (tên đăng nhập “U1”, mật khẩu “P1”). Thông qua tài khoản đại lý, theo sự chỉ đạo của ông T3, bị cáo H1 sử dụng các tài khoản thành viên do ông T3 chia nhỏ, gửi thông tin tài khoản, mật khẩu đăng nhập cho người đánh bạc hoặc ra kèo, nhận kèo trực tiếp với các người đánh bạc rồi gửi cho ông T3 để hưởng hoa hồng. Ông T3 và bị cáo H1 thỏa thuận, thứ hai hàng tuần, căn cứ vào sao kê được thua trên tài khoản đại lý, ông T3 sẽ gặp trực tiếp bị cáo H1 để chi tiền được thua cá cược.

Bị cáo H1 sử dụng điện thoại di động nêu trên kết nối mạng Internet, truy cập trang có tên miền 152.42.106.36, vào link: <https://agent.sbobet.com> (có máy chủ đặt ở nước ngoài, sử dụng phần mềm quản trị điều hành hoạt động đánh bạc online) và đăng nhập theo mật khẩu do ông T3 cung cấp. Trang cá độ này được chia làm 4 cấp gồm: Super master (siêu tổng), master (tổng), agent (đại lý) và member (thành viên); tài khoản cấp trên có thể tạo lập các tài khoản, cấp điểm cho các tài khoản cấp dưới để người đánh bạc có thể tham gia cá cược; kết quả thắng, thua sẽ quy đổi từ điểm thành tiền để thanh toán trực tiếp với những người quản lý tài khoản cấp trên. Căn cứ vào kết quả trận đấu bóng đá hoặc số

điểm được thua, ông T3 sẽ đưa tiền cho bị cáo H1 trả cho người thắng và bị cáo H1 thu tiền của những người chơi thua trả ông T3. Bị cáo H1 chỉ hưởng hoa hồng do ông T3 trả, không trực tiếp được, thua với người đánh bạc (nếu bị cáo H1 nhắn tin giao kết với người đánh bạc cũng gửi ông T3 để hưởng hoa hồng). Đối với tiền hoa hồng qua Internet (com), ông T3 tính cho bị cáo H1 com 5 (số com phát sinh sẽ nhân với 5, nhân với số tiền quy đổi 1 điểm). Tiền hoa hồng bị cáo H1 và các tài khoản thành viên được hưởng theo thỏa thuận, trong đó bị cáo H1 được hưởng 2/5 trên tổng số hoa hồng của mỗi tài khoản thành viên còn mỗi thành viên sẽ được hưởng 3/5 trên tổng số hoa hồng mà tài khoản đó có.

Tài khoản đại lý ujmttg00 có định mức 40.000 USD, bị cáo H1 và ông T3 thống nhất 01 USD quy đổi thành 40.000 đồng nên 40.000 USD nhân với 40.000 đồng bằng số tiền (sau đây viết gọn là “thành tiền” và không ghi phép tính nhân với 40.000 đồng) 1.600.000.000 (một tỷ, sáu trăm triệu) đồng). Ông T3 và bị cáo H1 trực tiếp quản lý, sử dụng khoản đại lý trên và chia thành 14 tài khoản thành viên với tên và định mức như sau: tài khoản ujmttg00000 có định mức 3.000 USD; ujmttg00001 có định mức 5.000 USD; ujmttg00002 có định mức 2.000 USD; ujmttg00003 có định mức 400 USD; ujmttg00004 có định mức 1.000 USD; ujmttg00006 có định mức 1.000 USD; ujmttg00008 có định mức 2.000 USD; ujmttg00009 có định mức 400 USD; ujmttg00010 có định mức 1.000 USD; ujmttg00011 có định mức 1.000 USD; ujmttg00012 có định mức 1.000 USD; ujmttg00014 có định mức 400 USD; ujmttg00015 có định mức 1.000 USD; ujmttg00016 có định mức 1.000 USD. Bị cáo H1 giao các tài khoản thành viên trên cho người đánh bạc như sau: tài khoản ujmttg00000 và ujmttg00001 được giao cho người tên S3 (không rõ nhân thân, lai lịch); tài khoản ujmttg00002 và ujmttg00003 được giao cho người tên H5 (không rõ nhân thân, lai lịch); tài khoản ujmttg00004 được giao cho người tên S4 (không rõ nhân thân, lai lịch); tài khoản ujmttg00008, ujmttg00011, ujmttg00012 và ujmttg00014 được giao cho người tên H6 (không rõ nhân thân, lai lịch); tài khoản ujmttg00015 được giao cho người tên N (không rõ nhân thân, lai lịch); tài khoản ujmttg00006, ujmttg00009 và ujmttg00010 được giao cho bị cáo Lộc Sỹ S1 (*bị cáo S1 giao lại tài khoản ujmttg00010 cho bị cáo Tạ Sỹ L1, giao tài khoản ujmttg00009 cho người tên L2 (không rõ nhân thân, lai lịch). Việc nhận trang cá độ cho bị cáo L1 và người tên L2 thì các bị cáo S1 và H1 được hưởng tiền hoa hồng như sau: số com phát sinh sẽ nhân với 5 được tính 40.000 đồng x 5 x USD, trong đó bị cáo S1 được hưởng 3/5 trên tổng số hoa hồng của 03 (ba) tài khoản thành viên “Ujmttg00006”; “Ujmttg00009”; “Ujmttg00010” có được, bị cáo H1 sẽ được hưởng 2/5 trên tổng số hoa hồng mà 03 (ba) tài khoản trên có. Do bị cáo S1 nhận trang cá độ từ bị cáo H1 nên bị cáo L1 và người tên L2 sẽ không được hưởng*); tài khoản ujmttg00006, bị cáo S1 trực tiếp sử dụng để chơi cá độ bóng đá; tài khoản ujmttg00010, bị cáo L1 trực tiếp sử dụng để chơi cá độ bóng đá; tài khoản ujmttg00016, bị cáo Lã Khánh H2 trực tiếp sử dụng để chơi cá độ bóng đá; các tài khoản thành viên ujmttg00005, ujmttg00007 và ujmttg00013 được tạo ra nhưng không có người dùng.

Lịch sử lưu trữ tài khoản đại lý ujmttg00 do bị cáo H1 quản lý xác định từ

ngày 01 tháng 7 năm 2024 đến ngày 06 tháng 7 năm 2024 số lượt cá cược tổng cộng 1.275 lượt với 55.587 USD thành tiền là 2.223.480.000 (hai tỷ, hai trăm hai mươi ba triệu, bốn trăm tám mươi nghìn) đồng, trong đó số lượt hủy cược với 395 USD thành tiền là 15.800.000 (mười lăm triệu, tám trăm nghìn) đồng; số lượt các người đánh bạc thắng cược với 21.022,18 USD thành tiền là 840.887.300 (tám trăm bốn mươi triệu, tám trăm tám mươi bảy nghìn, ba trăm) đồng, cụ thể như sau:

1. Tài khoản ujmttg00000 cá cược 192 lượt với 12.618 USD thành tiền là 504.720.000 (năm trăm linh bốn triệu, bảy trăm hai mươi nghìn) đồng, trong đó số lượt tài khoản ujmttg00000 thắng cược với 4.779,34 USD thành tiền là 191.173.600 (một trăm chín mươi một triệu, một trăm bảy mươi ba nghìn, sáu trăm) đồng, số tiền các trận hủy là 3.200.000 (ba triệu, hai trăm nghìn) đồng, số com phát sinh trên hệ thống là 24.33 com.

2. Tài khoản ujmttg00001 cá cược 151 lượt với 14.148 USD quy đổi thành tiền là 565.920.000 (năm trăm sáu mươi lăm triệu, chín trăm hai mươi nghìn) đồng, tổng số tiền tài khoản ujmttg00001 thắng cược với 4.494,57 USD quy đổi thành tiền là 179.782.900 (một trăm bảy mươi chín triệu, bảy trăm tám mươi hai nghìn, chín trăm) đồng, tổng số tiền các trận hủy cược là 00 đồng, số com phát sinh trên hệ thống là 20.38 com.

3. Tài khoản ujmttg00002 cá cược 52 lượt với 1.058 USD quy đổi thành tiền là 42.320.000 (bốn mươi hai triệu, ba trăm hai mươi nghìn) đồng, tổng số tiền tài khoản ujmttg00002 thắng cược với 233,54 USD quy đổi thành tiền là 9.341.600 (chín triệu, ba trăm bốn mươi một nghìn, sáu trăm) đồng, tổng số tiền các trận hủy cược là 00 đồng, số com phát sinh trên hệ thống là 2.22 com.

4. Tài khoản ujmttg00003 cá cược 70 lượt với 246 USD quy đổi thành tiền là 9.840.000 (chín triệu, tám trăm bốn mươi nghìn) đồng, tổng số tiền tài khoản ujmttg00003 thắng cược với 77,88 USD quy đổi thành tiền là 3.115.200 (ba triệu, một trăm mười lăm nghìn, hai trăm) đồng, tổng số tiền các trận hủy cược là 120.000 (một trăm hai mươi nghìn) đồng, số com phát sinh trên hệ thống là 0.41 com.

5. Tài khoản ujmttg00004 cá cược 131 lượt với 3.220 USD quy đổi thành tiền là 128.800.000 (một trăm hai mươi tám triệu, tám trăm nghìn) đồng, tổng số tiền tài khoản ujmttg00004 thắng cược với 1.541,80 USD quy đổi thành tiền là 61.672.000 (sáu mươi một triệu, sáu trăm bảy mươi hai nghìn) đồng, tổng số tiền các trận hủy cược là 4.000.000 (bốn triệu) đồng, số com phát sinh trên hệ thống là 6.86 com.

6. Tài khoản ujmttg00006 bị cáo H1 giao bị cáo S1 trực tiếp sử dụng để chơi cá độ bóng đá, tài khoản này có định mức 1000 USD, mỗi USD quy đổi thành 40.000 đồng tương đương 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng. Từ ngày 01 tháng 7 năm 2024 đến ngày 06 tháng 7 năm 2024, bị cáo S1 sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone 13 kết nối Internet truy cập vào trang sbobet.com đăng nhập tài khoản trên với tổng số lượt cá cược: 106 lượt, số tiền là 3.579 USD quy đổi

thành tiền là 143.160.000 (một trăm bốn mươi ba triệu, một trăm sáu mươi nghìn) đồng. Trong quá trình đánh bạc, bị cáo S1 thắng cược số tiền là 1.323,34 USD quy đổi thành tiền là 52.933.600 (năm mươi hai triệu, chín trăm ba mươi ba nghìn, sáu trăm) đồng, số tiền các trận hủy cược là 00 đồng, số com phát sinh trên hệ thống là 6.03 com.

Như vậy, tổng số tiền bị cáo S1 tham gia đánh bạc là 196.093.600 (một trăm chín mươi sáu triệu, không trăm chín mươi ba nghìn, sáu trăm) đồng (tiền đánh bạc 143.160.000 (một trăm bốn mươi ba triệu, một trăm sáu mươi nghìn) đồng + tiền thắng 52.933.600 (năm mươi hai triệu, chín trăm ba mươi ba nghìn, sáu trăm) đồng).

7. Tài khoản ujmttg00008 cá cược 93 lượt với 4.610 USD quy đổi thành tiền là 184.400.000 (một trăm tám mươi bốn triệu, bốn trăm nghìn) đồng, tổng số tiền tài khoản ujmttg00008 thắng cược với 2.060,05 USD quy đổi thành tiền là 82.402.000 (tám mươi hai triệu, bốn trăm lẻ hai nghìn) đồng, tổng số tiền các trận hủy cược là 00 đồng, số com phát sinh trên hệ thống là 00 com.

8. Tài khoản ujmttg00009 cá cược 138 lượt với 2.956 USD quy đổi thành tiền là 118.240.000 (một trăm mười tám triệu, hai trăm bốn mươi nghìn) đồng, tổng số tiền tài khoản ujmttg00009 thắng cược với 1.188,03 USD quy đổi thành tiền là 47.521.200 (bốn mươi bảy triệu, năm trăm hai mươi một nghìn, hai trăm) đồng, tổng số tiền các trận hủy cược là 3.600.000 (ba triệu, sáu trăm nghìn) đồng, số com phát sinh trên hệ thống là 00 com.

9. Tài khoản ujmttg00010 bị cáo H1 cấp cho bị cáo S1 để trực tiếp sử dụng chơi cá độ bóng đá với bị cáo L1. Từ ngày 01 tháng 7 năm 2024 đến ngày 06 tháng 7 năm 2024, L1 sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone 8Plus có kết nối Internet truy cập vào trang sbobet.com đăng nhập tài khoản trên với tổng số lượt cá cược 19 lượt, số tiền là 356 USD quy đổi thành tiền là 14.240.000 (mười bốn triệu, hai trăm bốn mươi nghìn) đồng. Trong quá trình đánh bạc, bị cáo L1 thắng cược số tiền là 204,75 USD quy đổi thành tiền là 8.190.000 (tám triệu, một trăm chín mươi nghìn) đồng, số tiền các trận hủy cược là 00 đồng, số com phát sinh trên hệ thống là 0.56 com.

Như vậy, tổng số tiền bị cáo L1 tham gia đánh bạc là 22.430.000 (hai mươi hai triệu, bốn trăm ba mươi nghìn) đồng (tiền đánh bạc 14.240.000 (mười bốn triệu, hai trăm bốn mươi nghìn) đồng + tiền thắng 8.190.000 (tám triệu, một trăm chín mươi nghìn) đồng).

10. Tài khoản ujmttg00011 cá cược 95 lượt với 4.933 USD quy đổi thành tiền là 197.320.000 (một trăm chín mươi bảy triệu, ba trăm hai mươi nghìn) đồng, tổng số tiền tài khoản ujmttg00011 thắng cược với 1.448,90 USD quy đổi thành tiền là 57.956.000 (năm mươi bảy triệu, chín trăm năm mươi sáu nghìn) đồng, tổng số tiền các trận hủy cược là 2.400.000 (hai triệu, bốn trăm nghìn) đồng, số com phát sinh trên hệ thống là 0.15 com.

11. Tài khoản ujmttg00012 cá cược 30 lượt với 2.960 USD quy đổi thành tiền cược là 118.400.000 (một trăm mười tám triệu, bốn trăm nghìn) đồng, tổng

số tiền tài khoản ujmttg00012 thắng cược với 1.597,10 USD quy đổi thành tiền là 63.884.000 (sáu mươi ba triệu, tám trăm tám mươi bốn nghìn) đồng, tổng số tiền các trận hủy cược là 0 đồng, số com phát sinh trên hệ thống là 00 com.

12. Tài khoản ujmttg00014 cá cược 81 lượt với 422 USD quy đổi thành tiền là 16.880.000 (mười sáu triệu, tám trăm tám mươi nghìn) đồng, tổng số tiền tài khoản ujmttg00014 thắng cược với 202,91 USD quy đổi thành tiền là 8.116.400 (tám triệu, một trăm mười sáu nghìn, bốn trăm) đồng, tổng số tiền các trận hủy cược là 320.000 (ba trăm hai mươi nghìn) đồng, số com phát sinh trên hệ thống là 0.12 com.

13. Tài khoản ujmttg00015 cá cược 60 lượt với 1.194 USD quy đổi thành tiền là 47.760.000 (bốn mươi bảy triệu, bảy trăm sáu mươi nghìn) đồng, tổng số tiền tài khoản ujmttg00015 thắng cược với 428,71 USD quy đổi thành tiền là 17.148.400 (mười bảy triệu, một trăm bốn mươi tám nghìn, bốn trăm) đồng, tổng số tiền các trận hủy cược là 2.160.000 (hai triệu, một trăm sáu mươi nghìn) đồng, số com phát sinh trên hệ thống là 2.44 com.

14. Tài khoản ujmttg00016 bị cáo H1 giao cho bị cáo H2 sử dụng để chơi cá độ bóng đá. Từ ngày 01 tháng 7 năm 2024 đến ngày 06 tháng 7 năm 2024, bị cáo H2 sử dụng điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A10 gắn SIM thuê bao 03XXXXXXXXX kết nối Internet truy cập vào trang sbobet.com đăng nhập tài khoản với tổng số lượt cá cược 57 lượt, số tiền là 3.287 USD quy đổi thành tiền là 131.480.000 (một trăm ba mươi một triệu, bốn trăm tám mươi nghìn) đồng. Trong quá trình đánh bạc, bị cáo H2 thắng cược số tiền là 1.441,26 USD quy đổi thành tiền là 57.650.400 (năm mươi bảy triệu, sáu trăm năm mươi nghìn, bốn trăm) đồng, số tiền các trận hủy cược là 00 đồng, số com phát sinh trên hệ thống là 0.5 com.

Như vậy, tổng số tiền bị cáo H2 tham gia đánh bạc là 189.130.400 (một trăm tám mươi chín triệu, một trăm ba mươi nghìn, bốn trăm) đồng (tiền đánh bạc 131.480.000 (một trăm ba mươi một triệu, bốn trăm tám mươi nghìn) đồng + tiền thắng 57.650.400 (năm mươi bảy triệu, sáu trăm năm mươi nghìn, bốn trăm) đồng).

Ngoài ra, qua kiểm tra xác định khuya ngày 06 tháng 7 năm 2024 (trận Anh với Thụy Sĩ), bị cáo H3 sử dụng điện thoại nhắn tin nội dung đánh bạc với bị cáo H1 qua ứng dụng Zalo với 01 lượt của 01 trận bóng đá sau đó bị cáo giao lại cho ông T3 để hưởng tiền hoa hồng như sau: Bị cáo H1 nhắn tin ra kèo “Pen Anh 0a75 tx61/2a8” (đá Penalty đội tuyển Anh đá đồng ăn 75%, tài xỉu sáu trái rưỡi ăn 8). Bị cáo H3 nhắn tin đặt cược đội tuyển Anh penalty thắng với số tiền 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng. Kết quả bị cáo H3 thắng 18.750.000 (mười tám triệu, bảy trăm năm mươi nghìn) đồng. Như vậy, tổng số tiền bị cáo H3 tham gia đánh bạc là 43.750.000 (bốn mươi ba triệu, bảy trăm năm mươi nghìn) đồng (tiền đánh bạc 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng + tiền thắng 18.750.000 (mười tám triệu, bảy trăm năm mươi nghìn) đồng).

Căn cứ bảng sao kê tài khoản agent ujmttg00 xác định tổng số hoa hồng

từ 14 tài khoản trên là 64 USD tương đương 12.800.000 (mười hai triệu, tám trăm nghìn) đồng. Trong đó, số tiền bị cáo H1 được hưởng là 5.120.000 (năm triệu, một trăm hai mươi nghìn) đồng, số tiền 14 tài khoản thành viên được hưởng là 7.680.000 (bảy triệu, sáu trăm tám mươi nghìn) đồng.

Tổng số hoa hồng từ tài khoản thành viên ujmttg00009 và ujmttg00010 là 0.56 USD tương đương 112.000 (một trăm mười hai nghìn) đồng. Trong đó, số tiền bị cáo S1 được hưởng là 67.200 (sáu mươi bảy nghìn, hai trăm) đồng, số tiền bị cáo H1 được hưởng là 44.800 (bốn mươi bốn nghìn, tám trăm) đồng.

Các bị cáo thỏa thuận thanh toán tiền vào thứ hai hàng tuần nhưng chưa thanh toán được thì bị bắt quả tang nên chưa nhận được tiền hoa hồng, chưa thanh toán tiền được, thua.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2025/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2025, Tòa án nhân dân khu vực 7 - Đồng Nai đã quyết định:

1/ Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Vòng Quốc H1, Lộc Sỹ S1 phạm tội “Tổ chức đánh bạc”;

Tuyên bố các bị cáo Lộc Sỹ S1, Lã Khánh H2 phạm tội “Đánh bạc”;

2/ Về luật áp dụng:

Đối với bị cáo Vòng Quốc H1, Lộc Sỹ S1: Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự; Bị cáo S1 bị áp dụng thêm điểm b, c khoản 2 Điều 321; Điều 55 Bộ luật hình sự;

Đối với bị cáo Lã Khánh H2: Căn cứ điểm b,c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

3/ Về hình phạt:

- Phạt bị cáo Vòng Quốc H1 05 (năm) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày chấp hành hình phạt được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam (từ ngày 07/7/2024 đến ngày 24/01/2025).

- Phạt bị cáo Lộc Sỹ S1 04 (bốn) năm tù về tội tổ chức đánh bạc và 04 (bốn) năm tù về tội đánh bạc; Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành hình phạt được trừ thời gian bị tạm giữ (từ ngày 02/01/2025 đến ngày 08/01/2025).

- Phạt bị cáo Lã Khánh H2 04 (bốn) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày chấp hành hình phạt được trừ thời gian bị tạm giữ (từ ngày 02/01/2025 đến ngày 08/01/2025).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định tội danh và hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03 tháng 9 năm 2025, bị cáo Lộc Sỹ S1 kháng cáo. Ngày 17 tháng 10 năm 2025, Tòa án nhân dân khu vực 7 – Đồng Nai nhận đơn kháng cáo của

bị cáo Lộc Sỹ S1 do Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai chuyển đến (Phiếu chuyển Số 396/PC-VKS-TTKT ngày 05 tháng 9 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai có dấu bưu điện nơi đi trên bì thư ngày 16 tháng 10 năm 2025) là đã quá thời hạn kháng cáo quy định tại Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại Quyết định về việc giải quyết kháng cáo quá hạn số 01/2026/HSPT-QĐ ngày 03 tháng 02 năm 2026, Tòa án nhân dân tỉnh (nay là thành phố) Đồng Nai đã quyết định chấp nhận kháng cáo quá hạn của bị cáo Lộc Sỹ S1 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2025/HSST ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 7 - Đồng Nai. Nội dung đơn kháng cáo của bị cáo xin được giúp đỡ vì bị cáo bị bệnh.

Ngày 10 tháng 9 năm 2025, bị cáo Vòng Quốc H1 kháng cáo xin giảm hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Ngày 23 tháng 3 năm 2026, bị cáo Vòng Quốc H1 đã có đơn rút toàn bộ kháng cáo nên Tòa án nhân dân tỉnh (nay là thành phố) Đồng Nai đã ban hành Thông báo về việc rút kháng cáo số 33/2026/TB-TA ngày 24 tháng 3 năm 2026.

Ngày 11 tháng 9 năm 2025, bị cáo Lã Khánh H2 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo với lý do mức hình phạt 04 (bốn) năm tù là quá nặng.

Ngày 30 tháng 3 năm 2026, bị cáo Lã Khánh H2 nộp Đơn xin bổ sung chứng cứ có nội dung:

Ông Vòng Quốc H1 khẳng định giao cho bị cáo H2 400 điểm x 40.000 là 16.000.000 (mười sáu triệu) đồng. Tài khoản của vụ án sơ thẩm là 1.000 điểm. Lý do là khi ký lời khai do kém hiểu biết, bị cáo nghĩ đánh bạc bằng Internet là khoản 2 còn số tiền lớn nhỏ cũng vậy nên mới ký vào hồ sơ.

Bị cáo là người dân tộc Hoa, học văn thấp, hiểu biết pháp luật hạn chế, phạm tội lần đầu, tự giác đầu thú, là lao động chính trong gia đình, phải nuôi bố, mẹ già và 3 con nhỏ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H2 giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Nai phát biểu ý kiến:

Qua nghiên cứu hồ sơ vụ án, Bản án sơ thẩm và kết quả xét hỏi công khai tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhận thấy quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm vụ án còn một số vấn đề chưa được làm rõ, ảnh hưởng đến việc xác định trách nhiệm hình sự của các bị cáo, xử lý vật chứng và có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm, cụ thể như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 01 tháng 7 năm 2024 đến ngày 06 tháng 7 năm 2024, lợi dụng thời điểm diễn ra Giải vô địch bóng đá châu Âu và Giải vô địch bóng đá Nam Mỹ, bị cáo Vòng Quốc H1 đã sử dụng mạng Internet để tổ chức đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá cho Lộc Sỹ S1, Lã Khánh H2 và các bị cáo khác nhằm hưởng tiền hoa hồng. Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Vòng Quốc H1 giao tài khoản cá độ bóng đá ujmttg00016 cho Lã Khánh H2 sử dụng. Trong thời gian từ ngày 01 tháng 7 năm 2024 đến ngày 06 tháng 7 năm

2024, bị cáo H2 thực hiện 57 lượt cá cược với tổng số 3.287 điểm, quy đổi thành tiền 131.480.000 đồng; số điểm thắng cược là 1.441,26 điểm, tương đương 57.650.400 đồng. Như vậy, tổng số tiền được xác định dùng vào việc đánh bạc của H2 là 189.130.400 đồng. Đối với Lộc Sỹ S1, Vòng Quốc H1 giao tài khoản ujmttg00006 để S1 sử dụng cá độ bóng đá. Trong cùng khoảng thời gian nêu trên, S1 đã thực hiện 106 lượt cá cược với tổng số 3.579 điểm, tương đương 143.160.000 đồng; số điểm thắng cược là 1.323,34 điểm, quy đổi thành 52.933.600 đồng. Tổng số tiền được xác định dùng vào việc đánh bạc của S1 là 196.093.600 đồng.

Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm mới chỉ xác định tổng số lượt cá cược và tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc trong suốt khoảng thời gian từ ngày 01 tháng 7 năm 2024 đến ngày 06 tháng 7 năm 2024 mà chưa xác định cụ thể mỗi bị cáo đã tham gia cá cược bao nhiêu trận bóng đá, số lượt cá cược tương ứng với từng trận và số tiền dùng vào việc đánh bạc của từng lần là bao nhiêu. Đây là những tình tiết có ý nghĩa quyết định trong việc xác định trách nhiệm hình sự cũng như việc áp dụng tình tiết định khung hình phạt đối với từng bị cáo. Theo khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22 tháng 10 năm 2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về tội Đánh bạc, việc xác định trách nhiệm hình sự đối với người đánh bạc phải căn cứ vào số tiền, giá trị hiện vật dùng để đánh bạc của từng lần đánh bạc, không được cộng gộp số tiền của tất cả các lần đánh bạc để làm căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự. Như vậy, đối với hành vi cá độ bóng đá qua mạng Internet, cần xác định cụ thể từng lần đánh bạc và số tiền dùng vào lần đánh bạc đó để có căn cứ xem xét mức định lượng cấu thành tội phạm hoặc tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án này, cấp sơ thẩm chưa làm rõ số lần đánh bạc tương ứng với từng trận bóng đá, chưa xác định số tiền dùng vào từng lần đánh bạc có đạt mức 5.000.000 đồng hoặc từ 50.000.000 đồng trở lên hay không, nhưng đã căn cứ vào tổng số tiền cá cược trong nhiều ngày để quy kết các bị cáo phạm tội theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự là chưa có cơ sở vững chắc. Việc chưa thu thập, phân tích đầy đủ dữ liệu điện tử để xác định số tiền dùng vào từng lần đánh bạc dẫn đến chưa đủ căn cứ đánh giá chính xác tính chất, mức độ hành vi phạm tội và trách nhiệm hình sự của từng bị cáo. Đây là thiếu sót trong quá trình điều tra mà cấp phúc thẩm không thể khắc phục được tại phiên tòa.

Việc cấp sơ thẩm chưa xác định rõ số tiền dùng vào từng lần đánh bạc không chỉ ảnh hưởng đến việc xác định trách nhiệm hình sự của các bị cáo mà còn ảnh hưởng trực tiếp đến việc xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp đối với số tiền có liên quan đến hành vi phạm tội. Bởi lẽ, để có căn cứ xác định số tiền phải truy thu nộp ngân sách nhà nước, cần làm rõ số tiền thực tế được sử dụng vào hành vi đánh bạc, nguồn gốc, tính chất và mối liên hệ của các khoản tiền này với từng hành vi phạm tội. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội thuộc trường hợp bị tịch thu, nộp ngân sách

nhà nước hoặc xử lý theo quy định của pháp luật. Đồng thời, theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, việc xác định tiền dùng vào việc đánh bạc phải dựa trên các tài liệu, chứng cứ chứng minh số tiền được sử dụng vào hành vi đánh bạc. Đối với hình thức cá độ bóng đá thông qua mạng Internet, cần đối chiếu các dữ liệu điện tử, lịch sử cá cược và các tài liệu liên quan để xác định số tiền đặt cược, tiền thắng cược và số tiền thực tế sử dụng vào từng lần đánh bạc. Tòa án cấp sơ thẩm chỉ xác định tổng số lượt cá cược và tổng số tiền đặt cược, thắng cược của các bị cáo mà chưa làm rõ số tiền dùng vào từng lần đánh bạc, chưa phân định được những lần đánh bạc có số tiền đạt mức định lượng cấu thành tội phạm hoặc thuộc trường hợp định khung hình phạt. Do đó, chưa có đủ cơ sở để xác định chính xác số tiền liên quan đến hành vi phạm tội phải truy thu nộp ngân sách nhà nước. Việc cấp sơ thẩm chưa điều tra, làm rõ các nội dung này là thiếu sót trong việc xác định căn cứ áp dụng biện pháp tư pháp, cần được tiếp tục điều tra, xác minh để bảo đảm việc xử lý vật chứng và truy thu tiền dùng vào việc đánh bạc đúng quy định pháp luật.

Quá trình nghiên cứu hồ sơ vụ án cho thấy, ngoài các bị cáo đã bị truy tố, xét xử, còn có tài liệu, chứng cứ thể hiện một người tên L2 có liên quan đến hoạt động cá độ bóng đá thông qua tài khoản ujmttg00009, nhưng chưa được cơ quan tiến hành tố tụng điều tra, xác minh đầy đủ để làm rõ nhân thân, lai lịch và hành vi. Cụ thể, tại lời khai ngày 02 tháng 01 năm 2025 của bị cáo Lộc Sỹ S1 (bút lục số 277, 278) thể hiện bị cáo S1 khai nhận có quen biết bị cáo Tạ Sỹ L1 và một người tên L2 là bạn của bị cáo L1 (cùng ngụ tại xã G, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai trước đây). Bị cáo S1 xác định cả ba có liên hệ với bị cáo H1 để lấy tài khoản cá độ bóng đá, trong đó người tên L2 là người quản lý tài khoản ujmttg00009. Tại lời khai ngày 08 tháng 01 năm 2025 (bút lục số 308, 309), bị cáo L1 xác nhận có quen biết và cùng tham gia cá độ bóng đá với bị cáo S1 và người tên L2. Tại Biên bản đối chất ngày 07 tháng 01 năm 2025 giữa các bị cáo S1 và L1 (bút lục số 285, 286) riêng bị cáo S1 khẳng định người tên L2 là bạn của bị cáo L1 (cư trú tại xã G, huyện Định Quán) và là người quản lý tài khoản ujmttg00009. Bị cáo L1 xác nhận lời khai của bị cáo S1 là đúng sự thật, đồng thời khai rõ bị cáo L1 và người tên L2 trước đó không quen biết bị cáo H1 mà thông qua bị cáo S1 để được bị cáo H1 cấp tài khoản cá độ cấp độ member. Bị cáo L1 còn khai nhận số tiền hoa hồng phát sinh từ tài khoản cá độ của bị cáo L1 và người tên L2 trong thời gian từ ngày 01 tháng 7 năm 2024 đến ngày 06 tháng 7 năm 2024 đều do bị cáo S1 hưởng. Ngoài lời khai của những người liên quan, dữ liệu điện tử được thu thập tại các bút lục từ số 163 đến số 173 còn thể hiện tài khoản ujmttg00009 có phát sinh hoạt động cá cược với tổng số tiền được xác định là 162.161.200 đồng, trong đó có tiền đặt cược và tiền thắng cược. Như vậy, lời khai của các bị cáo S1, L1 và các dữ liệu điện tử có trong hồ sơ đều thể hiện người tên L2 có liên quan đến hoạt động cá độ bóng đá thông qua tài khoản nêu trên. Hồ sơ vụ án đã thể hiện những thông tin nhất định về người tên L2, bao gồm mối quan hệ với bị cáo L1, địa bàn cư trú trước đây và tài khoản cá độ được cho là do người này quản lý. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm chưa tiến hành đầy

đủ các biện pháp điều tra cần thiết để xác minh nhân thân, lai lịch, làm rõ người trực tiếp sử dụng tài khoản, số lần đánh bạc, số tiền dùng vào từng lần đánh bạc và vai trò của người này trong vụ án. Việc chưa điều tra, xác minh làm rõ một người có dấu hiệu thực hiện hành vi đánh bạc trong khi đã có lời khai và dữ liệu điện tử liên quan là thiếu sót, có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm, cần tiếp tục điều tra, làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Chấp nhận một phần đơn kháng cáo của các bị cáo S1 và H2, hủy Bản án sơ thẩm số 30/2025/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Đồng Nai để điều tra, truy tố, xét xử lại theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lã Khánh H2 tranh luận: Bị cáo cảm thấy vấn đề bị cáo đánh bạc không có đúng như trong Kết luận điều tra do đó đề nghị Tòa án xem xét điều tra lại cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H2 có lời khai khác với nội dung đã khai nhận trong quá trình điều tra. Theo đó, bị cáo H2 trình bày chỉ được bị cáo H1 cấp 400 điểm, tương đương 16.000.000 đồng, để tham gia cá độ bóng đá. Trong quá trình điều tra, do dữ liệu điện tử lưu trữ trên điện thoại đã bị xóa nên bị cáo H2 không nhớ chính xác số tài khoản cá độ mà bị cáo H1 đã giao. Tuy nhiên tại quá trình điều tra xác định số điểm mà bị cáo đánh bạc 3278 điểm, đây là số điểm rất lớn. Bị cáo H2 khẳng định thực tế chỉ sử dụng số tiền không quá 16.000.000 đồng để đánh bạc và đề nghị điều tra lại nhằm xác định chính xác tài khoản được bị cáo H1 giao cho mình. Xét thấy, lời khai của bị cáo H2 tại phiên tòa phúc thẩm có sự mâu thuẫn với lời khai ban đầu của chính bị cáo, lời khai của bị cáo H1 và các dữ liệu điện tử đã được cơ quan điều tra thu thập. Những mâu thuẫn này liên quan trực tiếp đến việc xác định tài khoản cá độ, số lần tham gia đánh bạc và số tiền thực tế bị cáo H2 sử dụng vào việc đánh bạc, là những tình tiết quan trọng để xác định đúng trách nhiệm hình sự của bị cáo. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, các mâu thuẫn nêu trên chưa thể được làm rõ bằng các tài liệu, chứng cứ hiện có. Vì vậy, cần tiếp tục điều tra, đối chiếu dữ liệu điện tử, xác minh việc cấp phát và sử dụng tài khoản cá độ, đồng thời làm rõ lời khai của các bị cáo để có đủ căn cứ xác định sự thật khách quan của vụ án.

Bị cáo H2 nói lời sau cùng: Bị cáo xin lỗi Hội đồng xét xử, xin lỗi gia đình, bạn bè vì bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc. Bị cáo cũng mong Hội đồng xét xử xem xét lại số tiền đánh bạc của bị cáo vì việc bị cáo khai tại cơ quan điều tra là do bị cáo không hiểu biết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hội đồng xét xử phúc thẩm thay cụm từ “tỉnh Đồng Nai” bằng cụm

“thành phố Đồng Nai” theo Nghị quyết số 30/2026/QH16 ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Quốc hội.

[2] Tòa án nhân dân khu vực 7 - Đồng Nai ghi thiếu dấu gạch nối trong phần ký hiệu kèm số bản án là “Bản án số: 30/2025/HSST” nên Hội đồng xét xử phúc thẩm bổ sung cho đúng là “Bản án số: 30/2025/HS-ST”.

[3] Ngày 10 tháng 9 năm 2025, bị cáo Vòng Quốc H1 kháng cáo xin giảm hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Ngày 23 tháng 3 năm 2026, bị cáo H1 đã có đơn rút toàn bộ kháng cáo nên Tòa án nhân dân tỉnh (nay là thành phố) Đồng Nai đã ban hành Thông báo về việc rút kháng cáo số 33/2026/TB-TA ngày 24 tháng 3 năm 2026. Việc rút kháng cáo của bị cáo H1 là tự nguyện và hợp pháp, căn cứ Điều 342 và Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận việc rút kháng cáo của bị cáo H1, đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo H1, phần Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2025/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 7 - Đồng Nai đối với bị cáo Vòng Quốc H1 có hiệu lực pháp luật.

[4] Kháng cáo của bị cáo H2 làm trong thời hạn luật định, hợp lệ. Kháng cáo của bị cáo S1 quá hạn luật định nhưng được Hội đồng xét kháng cáo quá hạn chấp nhận. Vì vậy, vụ án được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[5] Bị cáo Vòng Quốc H1 có đơn xin xét xử vắng mặt. Sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, chấp nhận đơn của bị cáo Vòng Quốc H1, xét xử vắng mặt bị cáo Vòng Quốc H1.

[6] Bị cáo Lộc Sỳ S1 có đơn xin xét xử vắng mặt. Sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, chấp nhận đơn của bị cáo Lộc Sỳ S1, xét xử vắng mặt bị cáo Lộc Sỳ S1.

[7] Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân khu vực 7 - Đồng Nai, hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện việc điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Thời điểm ban hành Bản án sơ thẩm (ngày 28 tháng 8 năm 2025), Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2018) rồi được sửa đổi, bổ sung năm 2025 (có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025). Hành vi mà các bị cáo bị truy tố xảy ra trong khoảng thời gian từ ngày 01 tháng 7 năm 2024 đến ngày 07 tháng 7 năm 2024 là sau ngày Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 có hiệu lực (trước khi lần sửa đổi, bổ sung năm 2025 có hiệu lực mà các nội dung sửa đổi, bổ sung sau không ảnh hưởng đến các điều luật liên quan đến các bị cáo). Tòa

án cấp sơ thẩm không ghi rõ trong Bản án sơ thẩm phiên bản Bộ luật Hình sự được áp dụng nên Hội đồng xét xử phúc thẩm xác định trong vụ án này các cơ quan tiến hành tố tụng áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và viết gọn là Bộ luật Hình sự.

[9] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H2 thừa nhận hành vi đánh bạc nhưng đề nghị xem xét lại số tiền bị cáo đánh bạc và các thông tin liên quan. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị hủy Bản án sơ thẩm về 03 (ba) lý do trong đó có lý do này. Việc cơ quan điều tra trích xuất, thống kê các tài khoản đánh bạc của các bị cáo là thực hiện biện pháp khoa học để có kết quả điều tra. Các bản thống kê tiền thắng thua tài khoản của từng bị cáo đều được in ra giấy và được từng bị cáo xác nhận. Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận đề nghị này của bị cáo và đại diện Viện kiểm sát, không hủy Bản án sơ thẩm vì lý do này.

[10] Tòa án cấp sơ thẩm không thu tiền đánh bạc của các bị cáo là thiếu sót. Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, không hủy Bản án sơ thẩm về nội dung này mà kiến nghị Chánh án Tòa án nhân dân tối cao xem xét lại Bản án sơ thẩm về nội dung không thu tiền đánh bạc của các bị cáo.

[11] Tại trang 09 Bản án sơ thẩm có đoạn “Đối tượng tên S3, H5, S4, H6, L2 và N là người được H1 giao sử dụng các tài khoản cấp độ thành viên để đánh bạc. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch, chưa tiến hành làm việc được nên chưa có cơ sở xử lý. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm việc, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.”. Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, không hủy Bản án sơ thẩm về nội dung này mà kiến nghị Công an thành phố Đồng Nai tiếp tục điều tra xác minh để xử lý vì việc tiếp tục điều tra về những người này không cần phải hủy Bản án sơ thẩm.

[12] Quá trình tham gia tố tụng ở cấp sơ thẩm, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm xác định (Riêng bị cáo H2 thừa nhận hành vi đánh bạc nhưng có ý kiến về việc tính số tiền đánh bạc không chính xác. Tuy nhiên, như các bị cáo khác, bị cáo H2 đã ký xác nhận vào Thống kê tiền thắng thua và ghi rõ “Đây là toàn bộ nội dung cá cược trong tài khoản do tôi quản lý. Để đánh bạc với Vòng Quốc H1 từ ngày 01 tháng 7 năm 2024 đến ngày 06 tháng 7 năm 2024”) và kháng cáo của các bị cáo chỉ xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo. Lời thừa nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Từ ngày 01 tháng 7 năm 2024 đến ngày 06 tháng 7 năm 2024, bị cáo Vòng Quốc H1 đã nhận quản lý tài khoản đại lý cá độ bóng đá trên mạng Internet từ một người đàn ông tên là T3 (không rõ nhân thân, lai lịch), dùng điện thoại di động truy cập trang web để tạo và quản lý 14 tài khoản thành viên rồi giao cho nhiều người đánh bạc tham gia cá cược bóng đá nhằm hưởng tiền hoa hồng. Tham gia đánh bạc có các bị cáo Lộc Sỹ S1, Lã Khánh H2, Tạ Sỹ L1 và Đỗ Hằng H3 cùng một số người (không rõ nhân thân, lai lịch). Tổng số lượt cá cược trên hệ thống là 1.275 lượt với tổng số tiền quy đổi 2.223.480.000 (hai tỷ,

hai trăm hai mươi ba triệu, bốn trăm tám mươi nghìn) đồng. Bị cáo S1 cá độ bóng đá với tổng số tiền 196.093.600 (một trăm chín mươi sáu triệu, không trăm chín mươi ba nghìn, sáu trăm) đồng, nhận tài khoản từ bị cáo H1 rồi giao lại cho bị cáo L1 và một người tên là L2 (không rõ nhân thân, lai lịch) sử dụng để cá cược nhằm hưởng tiền hoa hồng. Bị cáo H2 cá độ bóng đá với tổng số tiền 189.130.400 (một trăm tám mươi chín triệu, một trăm ba mươi nghìn, bốn trăm) đồng. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo Lộc Sỹ S1 phạm các tội “Đánh bạc” và “Tổ chức đánh bạc” và bị cáo Lã Khánh H2 phạm tội “Đánh bạc” là đúng quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 và điểm c khoản 2 Điều 322 của Bộ luật Hình sự.

[13] Bị cáo H2 và bị cáo S1 nhiều lần đánh bạc trên 5.000.000 (năm triệu) đồng nhưng không có lần nào đánh bạc trên 50.000.000 (năm mươi) triệu đồng (các lần đều sử dụng mạng Internet, mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội) nên các bị cáo không phạm tội quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự mà chỉ vi phạm quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử phúc thẩm điều chỉnh phần quyết định của Bản án sơ thẩm về nội dung này.

[14] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự trị an của địa phương và làm nảy sinh các tệ nạn và tội phạm khác ảnh hưởng đến an ninh trật tự và an toàn xã hội nên cần phải nghiêm trị nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[15] Các bị cáo S1 và H2 thực hiện hành vi phạm tội “Đánh bạc” nhiều lần. Các bị cáo H1 và S1 thực hiện hành vi phạm tội “Tổ chức đánh bạc” nhiều lần. Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo là thiếu sót. Do không có kháng cáo, kháng nghị về nội dung này, Hội đồng xét xử phúc thẩm bảo đảm nguyên tắc không làm xấu thêm tình trạng của các bị cáo.

[16] Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng (như phân tích ở đoạn trên), thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, là người dân tộc thiểu số, đầu thú nên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho các bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là đúng.

[17] Tại Tòa án cấp phúc thẩm, bị cáo H2 cung cấp tài liệu có xác nhận của chính quyền địa phương về việc bị cáo là lao động chính trong gia đình, có trách nhiệm nuôi cha, mẹ già và 03 con còn nhỏ. Ngoài ra, các tài liệu về y tế do bị cáo H2 cung cấp thể hiện vợ bị cáo H2 bị gãy rạn xương sườn số 3, 4, 5, 6 đường nách trước bên trái. Hội đồng xét xử phúc thẩm ghi nhận bị cáo H2 có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[18] Tại Tòa án cấp phúc thẩm, bị cáo S1 cung cấp tài liệu xác nhận bị cáo bị bệnh tim phải phẫu thuật, đau thần kinh cổ, tiểu đường. Hội đồng xét xử phúc thẩm ghi nhận bị cáo S1 có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo

quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[19] Bị cáo S1 bị truy tố về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 322 của Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 05 (năm) năm đến 10 (mười) năm tù. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo S1 04 (bốn) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc” là quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng nhưng không áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự là thiếu sót trong việc áp dụng pháp luật. Mặt khác, bị cáo S1 không đủ điều kiện được hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng vì chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nhưng Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng là không đúng và có lợi cho bị cáo. Do không có kháng cáo, kháng nghị về nội dung này, Hội đồng xét xử phúc thẩm bảo đảm nguyên tắc không làm xấu thêm tình trạng của bị cáo.

[20] Tòa án cấp sơ thẩm xem xét hành vi phạm tội “Đánh bạc” của các bị cáo S1 và H2, về hoàn cảnh, nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, đánh giá tình tiết định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt mỗi bị cáo 04 (bốn) năm tù là thỏa đáng, không nặng, không nhẹ đối với bị cáo H2 và có lợi cho bị cáo S1 (như nêu trên). Các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết, tài liệu đáng để Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ giảm hình phạt cho các bị cáo vì khi bổ sung các tình tiết giảm nhẹ mới tại Tòa án cấp phúc thẩm cũng không thể giảm hình phạt cho các bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của các bị cáo về hình phạt.

[21] Các bị cáo bị áp dụng hình phạt trên 03 (ba) năm tù. Riêng bị cáo S1 bị xử phạt một lần về 02 (hai) tội. Các bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ cho các bị cáo hưởng án treo. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của các bị cáo về biện pháp chấp hành hình phạt.

[22] Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt các bị cáo hình phạt tù có thời hạn nhưng không viện dẫn Điều 38 của Bộ luật Hình sự và tuyên phạt bị cáo Tạ Sỹ L1 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo nhưng không viện dẫn Điều 65 của Bộ luật Hình sự là thiếu sót trong việc áp dụng pháp luật.

[23] Kháng cáo của các bị cáo S1 và H2 không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án (Sau đây viết là Nghị quyết số 326) và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết này.

[24] Bị cáo Vòng Quốc H1 rút kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326.

[25] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát có phần phù hợp với quan

điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 344; Điều 345; Điều 355; Điều 356; Điều 342 và Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Vòng Quốc H1. Phần Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2025/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 7 - Đồng Nai đối với bị cáo Vòng Quốc H1 có hiệu lực pháp luật.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lộc Sỹ S1 và Lã Khánh H2, giữ nguyên phần quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2025/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 7 - Đồng Nai đối với các bị cáo Lộc Sỹ S1 và Lã Khánh H2 về tội danh, hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt, sửa một phần Bản án sơ thẩm về áp dụng điều luật.

Tuyên bố bị cáo Lộc Sỹ S1 phạm các tội “Đánh bạc” và “Tổ chức đánh bạc” và bị cáo Lã Khánh H2 phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 321; điểm c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 55; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lộc Sỹ S1 04 (bốn) năm tù về tội “Đánh bạc” và 04 (bốn) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung 02 (hai) tội là 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đầu thi hành án được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02 tháng 01 năm 2025 đến ngày 08 tháng 01 năm 2025.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lã Khánh H2 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đầu thi hành án được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02 tháng 01 năm 2025 đến ngày 08 tháng 01 năm 2025.

Các bị cáo Lộc Sỹ S1 và Lã Khánh H2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Vòng Quốc H1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Kiến nghị Chánh án Tòa án nhân dân tối cao xem xét Bản án sơ thẩm số 30/2025/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 7 - Đồng Nai về nội dung không thu tiền đánh bạc của các bị cáo.

Kiến nghị Công an thành phố Đồng Nai tiếp tục điều tra xác minh để xử lý những người tên là S3, H5, S4, H6, L2 và N là người được bị cáo Vòng Quốc H1 giao sử dụng các tài khoản cấp độ thành viên để đánh bạc.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Chánh án Tòa án nhân dân tối cao (thông qua Vụ Giám đốc kiểm tra I – Tòa án nhân dân tối cao để kiến nghị);
- Công an thành phố Đồng Nai (để kiến nghị);
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Nai;
- Phòng Hồ sơ – Công an thành phố Đồng Nai;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân khu vực 7 - Đồng Nai (4);
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Đồng Nai;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 - Đồng Nai;
- Người tham gia tố tụng (3);
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú (thay văn bản thông báo) (3);
- Lưu VP (4), hồ sơ vụ án. VTNL. (23).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng An Thanh